

Bản án số: 48/2017/HSPT
Ngày: 18/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Chu Long Kiểm**.

Các Thẩm phán: Ông **Lê Xuân Sơn**.

Bà **Chu Thị Nguyễn Phin**.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Dương Hữu Hà** - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông **Quan Hữu Thi** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2017/HSPT ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Q cùng đồng bọn, do có kháng cáo của bị cáo Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Q, sinh ngày 19/7/1979 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T2, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: M1 (đã chết) và bà M2; vợ: M3; con: Có 01 con, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2017 đến ngày 14/3/2017 được gia đình bảo lãnh về tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn 13 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân và bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/12/2016, Q gọi điện thoại cho H hỏi về địa điểm đánh bạc và được H hướng dẫn, chỉ chỗ đánh tại khu vực giáp ranh T. Nghe vậy, Q mang theo 1.000.000đ (một triệu đồng) đến chỗ H và các đối tượng

B2, H2, L, L1, L2 và L3, đang đứng ở cạnh đường dưới chân đồi; H chỉ địa điểm cho các bị cáo, đưa cho B2 01 con dao bằng kim loại để làm quân vị, H không đánh và bảo người thắng thì mỗi người đưa từ 50.000đ đến 100.000đ tiền hồ gọi là tiền trông xe chỉ đường. Tại khu vực đánh bạc B2 và Q lấy cây vầu khô làm 04 quân vị hình chữ nhật kích thước 1 x 1,5cm, bôi hai mặt đen trắng rồi cùng nhau tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, đánh chắn, lẻ sát phạt nhau bằng tiền, Q là người "cầm cái", những người khác tham gia đánh, B2 là người thu, bù tiền thắng thua trên chiếu bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Người cầm cái (Q) cho 04 quân vị vào trong đĩa úp bát lên xong cho mọi người đánh, những người đánh xếp thành hình vòng tròn, quy ước cửa chắn là bên tay trái của người cầm cái, cửa lẻ là bên tay phải người cầm cái, những người chơi đặt tiền cửa chắn hoặc lẻ tùy ý, hai bên tự đặt cược chơi với nhau, người cầm cái cũng được quyền đánh, khi không còn người đánh và tiền trên chiếu không thừa thì người cầm cái tiến hành mở bát, khi mở bát thấy kết quả trên đĩa trùng kết quả bên lẻ (03 quân vị có mặt màu trắng, 01 quân vị có mặt màu đen và ngược lại) người chơi cửa lẻ thắng được gấp đôi số tiền đã đặt trước đó, còn kết quả chắn (04 quân vị màu đen hoặc trắng, 02 quân vị màu đen, 02 quân vị màu trắng) người chơi cửa chắn thắng được gấp đôi số tiền đã đặt trước đó. Mỗi ván các đối tượng đánh từ 50.000đ đến 500.000đ. Đang đánh thì có L4, L5, L6, L7, L8, L9, L10, L11, L12. Ngoài ra còn có L13, L14, L15, L16, L17, L18 đến khu vực đánh bạc. Trong số những người trên thì còn L10, L8, L12, L9, L16, L18, L17 và L15 đã có mặt ở bãi đánh bạc nhưng chỉ đứng xem. Lúc này khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/12/2016 L14 vào ngồi cạnh bên trái của Q tham gia đánh bạc được hai ván, đến ván thứ ba thì L14 lấy bát đĩa đập vỡ và hô lên "cờ bạc bịp", cùng lúc L15 nổ một phát súng (Súng kíp tự chế) lên trời, những người đánh bạc bỏ chạy, L14 dùng tay vợ lấy toàn bộ số tiền trên chiếu bạc, đồng thời đê Q xuống đất và dùng khóa số 8 khóa tay Q lại rồi cùng L15, L17, L16, L18 đưa Q đi xuống chân đồi mới thả cho Q đi. Tổng số tiền cướp trên chiếu bạc là 7.300.000đ (bảy triệu ba trăm nghìn đồng), sau đó các đối tượng chia tiền nhau và bỏ trốn.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2017/HSST ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Q, B2, L7, H2, L, L1, L2, L6, L3, L4, L11, L5, L13 phạm tội "Đánh bạc", bị cáo "H" phạm tội "Gá bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vy Văn Q 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam (từ ngày 20/01/2017 đến ngày 14/3/2017). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo H 14 (mười bốn) tháng tù; bị cáo L13 04 (bốn) tháng tù; bị cáo B2 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

các bị cáo L7, H2, L, L1, L2, mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; các bị cáo L6, L3, L4, L11, L5, mỗi bị cáo 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; tuyên phần hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Ngày 19/6/2017, bị cáo Q có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như bản án của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã xét xử bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Q, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Q là người có vai trò đầu vụ, cụ thể: Bị cáo Q là người cầm cái, xóc cho mọi người đánh, ngoài ra bị cáo còn chủ động gọi cho H hỏi địa điểm đánh bạc, cùng với B2 chuẩn bị các dụng cụ đánh bạc, do đó bị cáo là người có vai trò tích cực nhất trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất, vai trò, phân hóa đồng phạm, xem xét nhân thân, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Q. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Q mức án 08 (tám) tháng tù giam là có căn cứ, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, những tình tiết làm căn cứ cho việc kháng cáo mà bị cáo Q đưa ra như: Bản thân chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nhận ra khuyết điểm...đều đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ. Ngoài ra bị cáo Q đưa ra tình tiết mới làm căn cứ cho việc kháng cáo là sinh sống ở vùng sâu vùng xa, lao động chính trong gia đình, giấy chứng nhận hộ cận nghèo, giấy ra viện do viêm họng cấp, những tài liệu và lý do đó không phải là tình tiết giảm nhẹ và điều kiện để được hưởng án treo. Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo hưởng thêm những nguyên tắc có lợi theo Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng căn cứ vào tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, đặc biệt là tệ nạn cờ bạc thì việc cho bị cáo hưởng án treo trong vụ án cụ thể này sẽ không có tác dụng răn đe, giáo dục. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Q, cần giữ nguyên mức hình phạt của cấp sơ thẩm.

Xét ý kiến của Kiểm sát viên, thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên cho rằng các tình tiết mà bị cáo đưa ra tại phiên tòa ngày hôm nay đều đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ, ngoài ra bị cáo không đưa ra được tình tiết mới nào khác. Đồng thời bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ cùng các

điều kiện khác để xử phạt bị cáo Q là phù hợp. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ và phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Q không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2017/HSST ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo Q, cụ thể:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Q 08 (tám) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam (từ ngày 20/01/2017 đến ngày 14/3/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm